

Số: /TTr-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024

TỜ TRÌNH

Đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 551/KH-HĐND ngày 18/10/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tổ chức Kỳ họp thường lệ cuối năm 2024; xét đề nghị của Sở Ngoại vụ tại Văn bản số 10/TTr-SNgV ngày 04/11/2024; ý kiến của Sở Tài chính tại Văn bản số 5194/STC-HCSN ngày 11/11/2024; thực hiện kết luận tại phiên họp UBND tỉnh ngày 13/11/2024 (Thông báo kết luận số 529/TB-UBND ngày 13/11/2024 của UBND tỉnh); Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét thông qua Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Theo quy định tại Điều 9, Điều 12 Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên, thì danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt là một trong các điều kiện để giao nhiệm vụ, đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước.

Theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập:

- Ngân sách nhà nước chuyển từ hỗ trợ theo cơ chế cấp phát bình quân sang cơ chế Nhà nước đặt hàng, giao nhiệm vụ cung cấp dịch vụ sự nghiệp công căn cứ vào chất lượng đầu ra hoặc đấu thầu cung cấp dịch vụ sự nghiệp công (khoản 1 Điều 4).

- Cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh báo cáo UBND cấp tỉnh đề trình HĐND cấp tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp thuộc phạm vi quản lý của địa phương và phù hợp với khả năng ngân sách của địa phương, gửi Bộ Tài chính và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực để giám sát trong quá trình thực hiện (điểm b khoản

3 Điều 4); UBND tỉnh có trách nhiệm ban hành, sửa đổi, bổ sung định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí (nếu có) làm cơ sở ban hành đơn giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về giá và quy định của các pháp luật khác có liên quan để làm cơ sở giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP (khoản 2 Điều 37).

Căn cứ Quyết định số 880/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của UBND tỉnh, theo đó Trung tâm Dịch thuật và Dịch vụ đối ngoại trực thuộc Sở Ngoại vụ là đơn vị sự nghiệp công lập dự kiến chuyển thành đơn vị tự chủ chi thường xuyên giai đoạn 2023-2025. Điều kiện tiên quyết để cấp kinh phí từ ngân sách nhà nước cho Trung tâm trong điều kiện tự chủ 100% khi thực hiện các dịch vụ công sử dụng ngân sách là phải ban hành danh mục và giá dịch vụ công sử dụng ngân sách thuộc lĩnh vực đối ngoại.

Để có căn cứ triển khai thực hiện các dịch vụ sự nghiệp công lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh theo hình thức giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu, đáp ứng yêu cầu lộ trình tự chủ, việc ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh là cần thiết.

2. Cơ sở pháp lý của việc ban hành Nghị quyết

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên; số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập; số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2097/QĐ-TTg ngày 14/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Ngoại giao.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

- Xây dựng Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà

nước thuộc lĩnh vực đối ngoại đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, đồng thời nhằm triển khai kịp thời các quy định của Trung ương tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP.

- Xây dựng Nghị quyết làm căn cứ cho việc giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước, tạo điều kiện pháp lý thuận lợi để đáp ứng lộ trình tự chủ của đơn vị sự nghiệp theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP. Nghị quyết cũng làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị nhà nước áp dụng trong trường hợp phát sinh yêu cầu đối với dịch vụ sự nghiệp công trong lĩnh vực đối ngoại.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

- Việc xây dựng Nghị quyết phù hợp với các văn bản pháp luật hiện hành; Nghị quyết chỉ quy định những nội dung thuộc thẩm quyền của Tỉnh, không quy định lại những nội dung đã được quy định tại các văn bản luật, nghị định khác không thuộc thẩm quyền. Những nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo đúng quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

- Tạo điều kiện để các hoạt động công vụ thuộc lĩnh vực đối ngoại của Tỉnh được tiến hành thuận lợi; tạo cơ sở pháp lý để cơ quan có chức năng quản lý, kiểm tra, giám sát làm căn cứ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; tạo điều kiện cho công chức, viên chức, các tổ chức, cá nhân tiết kiệm thời gian, công sức và chi phí khi thực hiện các dịch vụ công thuộc lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

- Nguồn kinh phí thực hiện dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại được quản lý theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách và tình hình thực tế của địa phương.

III. ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG VÀ PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Đối tượng áp dụng

- UBND tỉnh, cơ quan quản lý trực thuộc được ủy quyền giao nhiệm vụ, đặt hàng, đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Đơn vị sự nghiệp công lập do cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước thành lập theo quy định của pháp luật, có tư cách pháp nhân, cung cấp dịch vụ sự nghiệp công, phục vụ quản lý Nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại.

- Nhà cung cấp dịch vụ sự nghiệp công khác (không phải đơn vị sự nghiệp công lập) có tư cách pháp nhân, đăng ký kinh doanh theo quy định của pháp luật, có chức năng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công phù hợp với yêu cầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công của Nhà nước; các cơ quan, tổ chức có liên quan đến việc tổ chức thực hiện và cung cấp sản phẩm, dịch vụ công trong lĩnh vực đối ngoại.

- Các tổ chức, cá nhân sử dụng ngân sách Nhà nước có nhu cầu đối với các dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại.

2. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết có phạm vi áp dụng là danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại, trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

IV. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 437/KH-UBND ngày 14/11/2022 triển khai thực hiện Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kế hoạch triển khai thực hiện các Kết luận của Bộ Chính trị: số 28-KL/TW ngày 21/02/2022, số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 và Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022. Theo đó giao các sở, ngành xây dựng các định mức, đơn giá dịch vụ sự nghiệp công, ban hành sửa đổi danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh theo quy định. Sở Ngoại vụ xây dựng Dự thảo Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh và lấy ý kiến góp ý của các Sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan, tiếp thu hoàn chỉnh Dự thảo Nghị quyết. Ngày 04/11/2024, Sở Ngoại vụ đã có Văn bản số 10/TTr-SNgV đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết.

V. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Tên gọi của nghị quyết: Nghị quyết ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

2. Bộ cục

Dự thảo Nghị quyết có bộ cục gồm:

- Căn cứ pháp lý.
- Điều 1. Ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách Nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.
- Điều 2. Tổ chức thực hiện.

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Nghị quyết có nội dung cơ bản là ban hành Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, gồm:

- Dịch vụ dịch thuật trong các hoạt động chung của tỉnh (Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh tổ chức), các sự kiện có sự tham gia của lãnh đạo tỉnh.
- Dịch vụ xử lý và hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ.
- Dịch vụ xử lý và hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bộ Ngoại giao Việt Nam cấp công hàm đề nghị cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp thị thực (visa) cho đoàn ra công vụ.

- Dịch vụ xử lý và hoàn thiện hồ sơ đề nghị chứng nhận lãnh sự/hợp pháp hóa lãnh sự cho tổ chức, cá nhân thực hiện công vụ.

- Dịch vụ chuẩn bị, hoàn thiện hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền nước ngoài cấp thị thực (visa) nhập cảnh nước ngoài cho đoàn ra công vụ.

- Dịch vụ tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ; kiến thức đối ngoại cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ của Tỉnh.

(có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở: Ngoại vụ, Tư pháp, Tài chính;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh